

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:02/2022/HC-ST

Ngày:18/3/2022

*“V/v khiếu kiện hành vi hành chính
không giải quyết khiếu nại”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân:1. Ông Trần Công Danh .

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh, Thư ký TAND TP. B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B tham gia phiên tòa:

Ông Mai Văn Thông- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 06/2020/TLST-HC ngày 15 tháng 1 năm 2020, về *“Khiếu kiện Hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HC ngày 07 tháng 3 năm 2022, giữa:

*** Người khởi kiện:** Ông Trịnh Công Đ, sinh năm 1954

Địa chỉ: 107/5, KP9, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người bị kiện:** Chủ tịch ủy ban nhân dân phường T, TP B.

Trụ sở: KP8A, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai.

(Ông Đ có mặt, ông Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản làm việc, người khởi kiện ông Trịnh Công Đ trình bày:

Ngày 20/3/2020 ông làm đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND phường T. Nội dung đơn khiếu nại ông yêu cầu Chủ tịch UBND phường T thực hiện: Cắm mốc ranh giới đường đi đúng 03m theo bản vẽ số 11389/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai và ra quyết định giải quyết khiếu nại cho ông.

Nguyên nhân là ngày 18/5/2018 UBND tỉnh Đồng Nai có quyết định số 1709/QĐ-UBND về việc thu hồi 126m² đất do Công ty xăng dầu Đồng Nai đang quản lý sử dụng tại phường T, thành phố B giao cho UBND phường T quản lý làm đường đi công cộng. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích lục và đo

chính lý thừa đất bản đồ địa chính số 11389/2017 tỷ lệ 1/5000 do VPĐK đất đai tỉnh xác lập ngày 08/11/2017.

Ngày 13/7/2018 Sở TNMT tỉnh Đồng Nai tiến hành công bố Quyết định số 1709/QĐ-UBND của UBND tỉnh và bàn giao đất cho UBND phường T quản lý.

Ngày 01/3/2019 UBND phường T có văn bản số 51/UBND về việc trách nhiệm xác định ranh mốc, cắm mốc phần diện tích bị thu hồi 126m², theo đó đề nghị Công ty xăng dầu Đồng Nai thuê đơn vị đo đạc xác định lại ranh mốc, cắm mốc phần diện tích thu hồi 126m² để làm con đường đi chung của các hộ dân

Ngày 25/4/2019 Công ty xăng dầu Đồng Nai đã hoàn thành việc xây dựng bờ tường rào (xây mới) và lập biên bản bàn giao cho UBND phường T quản lý đất công 126m² làm đường đi chung.

Ngày 02/5/2019 UBND phường T xây dựng kế hoạch 38/KH-UBND về việc thực hiện công tác cưỡng chế tháo dỡ hàng rào sắt, bảng hiệu quảng cáo, cột sắt, mái tôn dựng lấn chiếm đường đi công cộng (đất do nhà nước quản lý) do ông Phạm Văn Bằng, Phạm Đức Thắng xây dựng.

Ngày 17/5/2019 UBND phường T tổ chức cưỡng chế theo kế hoạch số 38 nêu trên. Tại biên bản cưỡng chế buộc thực hiện khắc phục hậu quả (số 04/BB-CC ngày 17/5/2019) của UBND phường T, thể hiện: “...đo khoảng cách từ tường cây xăng vào bên trong 03 mét...”. Kết quả cưỡng chế: Hoàn thành tháo dỡ cổng, mái che, bảng hiệu tính từ hàng rào cây xăng ra 03 mét.

Không đồng ý với việc cắm mốc của UBND phường T, ngày 18/5/2019 ông có đơn khiếu nại với nội dung khiếu nại hành vi hành chính của UBND phường T thực hiện hành vi cắm mốc ranh đất giữa Công ty xăng dầu Đồng Nai với đất hộ dân (hộ ông Phạm Văn Bằng) không đúng khoảng cách 03m theo tờ trích lục và đo chính lý thừa đất số 1389/2017 tỷ lệ 1/5000 do VPĐK đất đai tỉnh xác lập ngày 08/11/2017, cụ thể: Tại vị trí cột sắt của ranh đất hộ ông Bằng chỉ cách tường xây mới của Công ty xăng dầu là 2,7 mét; tại vị trí cọc bê tông của ranh đất hộ ông Bằng chỉ cách tường xây mới của Công ty xăng dầu Đồng Nai là 2,79m.

Ngày 24/5/2017, Quyền chủ tịch UBND phường T có văn bản số 134/UBND trả lời đơn của ông, tuy nhiên việc trả lời đơn này chưa đảm bảo trình tự thủ tục của luật khiếu nại tố cáo. Do đó ngày 17/3/2020 UBND thành phố B có Thông báo số 463/TB-UBND thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của ông: Yêu cầu ông Trần Thiện Căn -Quyền chủ tịch UBND phường T xem xét giải quyết khiếu nại của ông Trịnh Công Đ theo đơn đề ngày 18/5/2019 theo đúng Luật khiếu nại tố cáo và xử lý dứt điểm vụ việc liên quan đến 126m² đất thu hồi làm đường đi công cộng theo quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở thông báo số 463/TB-UBND ngày 17/3/2020 thì ngày 20/3/2020 ông có đơn khiếu nại gửi đến chủ tịch UBND phường T yêu cầu Chủ tịch UBND phường T thực hiện: Cắm mốc ranh giới đường đi đúng 03m theo bản vẽ số 11389/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai và ra quyết định giải quyết khiếu nại cho ông.

Ngày 20/3/2020, ông gửi đơn khiếu nại Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T nhưng hết thời hạn quy định mà ông không nhận được quyết định giải quyết khiếu nại.

Ngày 02/6/2020, Ủy ban nhân dân TP. B có văn bản số 6802 có nội dung: “Yêu cầu ông Trần Thiện Căn - chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T khẩn trương, chủ động thực hiện nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. B chỉ đạo tại kết luận nội dung tố cáo số 2993/ngày 17/3/2020. Thời gian thực hiện trong tháng 6/2020, đồng thời báo cho ông Trịnh Công Đ biết.”

Ngày 29/7/2020, Ủy ban nhân dân phường T mời ông lên làm việc nhưng không có kết quả.

Nay, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T phải thực hiện hành vi hành chính là giải quyết đơn khiếu nại của ông ghi ngày 20/3/2020 theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra ông không yêu cầu gì thêm và không có chứng cứ tài liệu nào khác cung cấp cho Tòa án.

-Tại các bản tự khai -Người bị kiện chủ tịch UBND phường T trình bày:

Đối với những yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Công Đ tại Tòa án thì Chủ tịch UBND phường T không đồng ý và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; những người tham gia tố tụng hành chính đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khiếu kiện của ông Trịnh Công Đ buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T phải thực hiện hành vi hành chính là giải quyết đơn khiếu nại của ông ghi ngày 20/3/2020.

- Về án phí: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Quốc Q –chức vụ chủ tịch UBND P. T, TP. B, tỉnh Đồng Nai có đơn xin vắng mặt.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 158 Luật Tổ tụng hành chính để tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

- Ngày 20/3/2020, ông Trịnh Công Đ nộp đơn khiếu nại Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, ngày 29/7/2020, Ủy ban nhân dân phường T mời ông lên làm việc nhưng không có kết quả, đến ngày 26/6/2020 ông Trịnh Công Đ nộp đơn khởi kiện tại Tòa án là đúng theo quy định của pháp luật, còn thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. B căn cứ vào các Điều 30, 31, 115 và 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Về nội dung khởi kiện:

Ông Trịnh Công Đ khởi kiện yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T trả lời khiếu nại. Căn cứ điều 17 Luật Khiếu nại Tố cáo thì thẩm quyền giải quyết khiếu nại của ông Trịnh Công Đ thuộc về chủ tịch UBND phường T.

Ngày 20/3/2020, ông Trịnh Công Đ nộp đơn khiếu nại Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, ngày 29/7/2020, Ủy ban nhân dân phường T mời ông lên làm việc nhưng không có kết quả.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T không giải quyết đơn khiếu nại của ông Trịnh Công Đ theo quy định tại Điều 27 đến điều 32 Luật khiếu nại Tố cáo 2011 và Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Không ra quyết định giải quyết khiếu nại.

Như vậy yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Công Đ về việc khiếu kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND phường T về việc không trả lời đơn khiếu nại của ông là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tiền án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Công Đ được chấp nhận chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T phải chịu án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 30, 31, 115, 116, điều 130, khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34 Luật Khiếu nại Tố Cáo 2011.

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Công Đ về việc : Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T phải trả lời đơn khiếu nại ngày 20/3/2020 cho ông Trịnh Công Đ.

Án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T phải nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Người khởi kiện ông Trịnh Công Đ kiện được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị kiện-Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. B;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Nhạn

Nguyễn Thái Hòa

Nguyễn Thành Tân

